Mẫu số 27-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **157**/2021/HS-ST.
Ngày: 31/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vũ Thị Hảo và ông Nguyễn Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2021/QĐXXST-HS ngày 14/12/2021 đối với:

* *Bị cáo:* **Lê Bảo C** (tên thường gọi: không có), sinh ngày 28 tháng 4 năm 1991; tại: tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: tổ 1, ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, sinh năm: 1954 (còn sống) và bà Lê Thị S, sinh năm: 1956 (còn sống); gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Phan Thị Mỹ H và có 01 con sinh năm: 2021; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: xấu. Ngày 16/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh L xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định của khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2013 và bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (Bản án số 19/2013/HS-ST). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2013 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng ngày 15/8/2013 theo Biên lai thu tiền số 0009054 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; ngày 28/8/2015 bị Tòa án nhân dân

huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2015, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (Bản án số 75/2015/HS-ST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2017 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng ngày 30/10/2015 theo Biên lai thu tiền số 0009080 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2021 theo Quyết định tạm giữ số 2532/QĐ-ĐTTH ngày 21/8/2021, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo đang bị Trại tạm giam (B5) - Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt).

* *Bị hại*: ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1957 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: bà Phan Thị Kim O, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 11, Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Trương Vũ P, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 6, Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Đặng Thành Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

** Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai:*

- Ông Trần Gia Song – Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
- Ông Nguyễn Trần Phước Lộc – Phó Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
- Ông Phan Thanh Đề - Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trần Tuấn Khải – Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trương Tấn Lực – Thành viên (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/8/2021, Lê Bảo C cùng Đặng Thành Đ, sinh năm 1991, trú tại: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Nai đến vườn cao su của bà T để cạo mủ thuê. Trong lúc Đ cạo mủ cao su thì C phát hiện vườn cao su kế bên của ông Nguyễn Văn S không có người trông coi. C sang vườn ông S, thấy 01 máy bơm nước màu xanh hiệu Cá Sấu tại giếng nước nên tháo lấy trộm đem về nhà tạm (chòi canh

rẫy) của bà T cất giấu. Đến khoảng 02 giờ ngày 20/8/2021, sau khi làm xong việc Đ vào chòi thấy C đang nằm ngủ và có 01 máy bơm nước nên nói "Tao không chở mấy thứ này đâu". C đem ra cất giấu trong bụi tre sau vườn rồi cùng Đ đi về. Biết hành vi trộm cắp tài sản của mình bị phát hiện nên C đến Công an xã P, huyện C đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 máy bơm nước nêu trên. Trị giá tài sản 01 máy bơm điện loại 01 HP là 600.000 đồng.

Ngoài ra C còn khai nhận 03 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn xã P cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: ngày 20/7/2021, Lê Bảo C lấy trộm 01 máy bơm nước hiệu Super Win, loại 02HP của ông Lê Văn H, sinh năm 1960, trú tại: Ấp B, xã P, huyện C. Sau khi lấy trộm được máy bơm C đem về nhà của Trương Vũ P, sinh năm 1988, trú tại: Ấp B, xã P, huyện C. C nói máy hỏng ở chỗ làm việc nên đem về bán phế liệu rồi cùng P tháo rời máy bơm để sửa nhưng máy hỏng nên nhờ P đem bán cho bà Phan Thị Kim O (thu mua phế liệu), sinh năm 1983, trú tại: Ấp B, xã P, huyện C được 280.000 đồng. P lấy 200.000 đồng để mua ma túy về cùng C và Đ sử dụng. Số tiền còn lại đưa cho C tiêu dùng cá nhân. Trị giá máy bơm nước đầu ngang hiệu Super Win, loại 02HP là 1.000.000 đồng.

- Vụ thứ hai: khoảng 10 giờ 30 ngày 09/8/2021, Lê Bảo C đến khu vực vườn xoài của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957, trú tại: Ấp H, xã P, huyện C phát hiện có giếng khoan nên nảy sinh ý định lấy trộm máy bơm. C đến giếng nước và kéo lên lấy trộm 01 máy bơm hỏa tiễn loại 02HP. Sau khi lấy trộm được máy bơm, C đem về nhà P, C nói dối máy hỏng ở chỗ làm đem về bán phế liệu, rồi nhờ P đem máy bơm đi bán cho bà O được 140.000 đồng. C đưa thêm cho P 60.000 đồng để P đi mua 200.000 đồng ma túy về cùng P và Đ sử dụng. Trị giá máy bơm hỏa tiễn loại 02HP làm 2.100.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Ngày 16/8/2021, Lê Bảo C đến khu vườn, ao của ông Đào Văn H, sinh năm 1967, trú tại: Ấp B, xã P, huyện C. C phát hiện và lấy trộm 01 đầu bơm nước (đầu bơm máy dầu) rồi đem về nhà P cất giấu. Trị giá đầu hút nước lên model T20 là 700.000 đồng.

* Tang vật thu giữ: 01 máy bơm điện loại 01HP (màu xanh, bơm nước hiệu Cá Sấu); 01 máy bơm nước đầu ngang hiệu Super Win, loại 02HP (đã tháo rời); 01 máy bơm hỏa tiễn loại 02HP; 01 đầu bơm hút nước lên model T20 (đầu bơm máy dầu nhãn hiệu "Gia Kiệm").

* Kết luận định giá tài sản số 68/KL-ĐGTS, ngày 26/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận trị giá tài sản: 01 máy bơm điện loại 01 HP là 600.000 đồng; 01 máy bơm nước đầu ngang hiệu Super Win, loại 02HP là 1.000.000 đồng; 01 máy bơm hỏa tiễn loại 02HP là 2.100.000 đồng và 01 đầu hút nước lên model T20 là 700.000 đồng; Tổng trị giá là 4.400.000 đồng.

Trong 04 vụ trộm cắp tài sản nêu trên chỉ có vụ trộm cắp tài sản ngày 09/8/2021, trị giá tài sản thiệt hại 2.100.000 đồng đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm

hình sự. Còn lại 03 vụ trộm cắp tài sản khác vào các ngày 20/7/2021, 16/8/2021 và ngày 20/8/2021, tài sản thiệt hại dưới 2.000.000 đồng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy không có căn cứ khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" nên Cơ quan điều tra ra quyết định phạt vi phạm hành chính.

* Xử lý tài sản tạm giữ: Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã giao trả lại cho ông Nguyễn Văn S 01 máy bơm điện loại 01 HP; 01 máy bơm nước đầu ngang hiệu Super Win, loại 02HP cho ông Lê Văn H; 01 máy bơm hỏa tiễn, loại 02 HP cho ông Nguyễn Văn T và 01 đầu bơm nước lên model T20 cho ông Đào Văn H.

* Cáo trạng số 154/CT-VKSVC ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Bảo C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (từ đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Bảo C mức án từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù; về trách nhiệm dân sự các bị hại ông T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bà O không yêu bị cáo bồi thường nên đề nghị không xem xét. Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến tự bào chữa của bị cáo Lê Bảo C: bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã biết lỗi của mình nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Bảo C nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm đoàn tụ gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Bảo C có mặt, bị hại ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phan Thị Kim O đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà Phan Thị Kim O không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự. Ông T, bà O đã có lời khai tại hồ sơ vụ án nên căn cứ Điều 292, 297, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Lê Bảo C đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phan Thị Kim O, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: khoảng 10 giờ 30 ngày 19/8/2021, Lê Bảo C đến khu vực vườn xoài của ông Nguyễn Văn T phát hiện có giếng khoan, nảy sinh ý định lấy trộm máy bơm. C đến giếng nước, kéo lên 01 máy bơm hỏa tiễn loại 02HP và lấy trộm máy bơm này. Sau khi lấy trộm máy bơm nước, C đem về nhà P. C nói dối máy hỏng ở chỗ làm đem về bán phế liệu, rồi nhờ P đem máy bơm đi bán cho bà O được 140.000 đồng. C đưa thêm cho P 60.000 đồng để P đi mua 200.000 đồng ma túy về cùng P và Đ sử dụng. Theo định giá tài sản số 68/KL-ĐGTS, ngày 26/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận trị giá máy bơm hỏa tiễn loại 02HP làm 2.100.000 đồng.

[4]. Xét thấy, bị cáo Lê Bảo C là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích có tiền tiêu xài cá nhân, sử dụng ma túy, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn T 01 máy bơm hỏa tiễn loại 02HP trị giá 2.100.000 đồng, sau đó bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, sử dụng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Bảo C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[5]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được quy định là tội phạm ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân là ông Nguyễn Văn Thùy được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo chỉ thực hiện một mình, không có đồng phạm.

[5.2]. Về nhân thân bị cáo: Có nhân thân xấu, thể hiện tại thời điểm phạm tội đã 02 lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" và "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngoài ra bị cáo còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản khác, đã bị phạt hành chính hành chính.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú nên bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017;

[5.4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5.5]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2017 quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 máy bơm hỏa tiễn loại 02HP, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã thu hồi trả cho bị hại ông Nguyễn Văn T, ông T không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm. Bà Phan Thị Kim O không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với Trương Vũ P: sau khi lấy trộm máy bơm nước, C đem về nhà P cất giấu. C nói máy hỏng ở chỗ làm nên đem về bán phế liệu. P không biết tài sản trên do C trộm cắp mà có nên không phải là đồng phạm và không phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2017.

[9]. Đối với Đặng Thành Đ: không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo C bị truy tố nên không phải là đồng phạm trong vụ án.

[10]. Bà Phan Thị Kim O là người thu mua đồ cũ (phế liệu): khi bà O mua máy bơm nước (đã cũ) của P thì bà O không biết tài sản trên do C trộm cắp nên không phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2017.

[11]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Bảo C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: bị cáo Lê Bảo C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 12, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Lê Bảo C 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo C để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về xử lý vật chứng: 01 máy bơm hỏa tiễn loại 02HP, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã thu hồi trả cho bị hại ông Nguyễn Văn T, ông T không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[4]. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm. Bà Phan Thị Kim O không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Bảo C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: bị cáo Lê Bảo C được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phan Thị Kim O được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người CQLNVLQ đến vụ án (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quan ĐTCA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Võ Xuân Sơn